

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4541 /UBND-TCĐT
Về việc sử dụng hóa đơn
chứng từ trong hoạt động
mua bán, khai thác cát lòng sông
trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Bến Tre, ngày 28 tháng 9 năm 2018

CÔNG THƯƠNG BẾN TRE

ĐẾN Số: 3962
Ngày: 21/10/18

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Chi cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Chi cục thuế các huyện, thành phố;
- Các DN, HTX, cơ sở và hộ kinh doanh mua bán, khai thác cát lòng sông.

Để đảm bảo hoạt động mua bán, khai thác cát lòng sông trên địa bàn tỉnh thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; chấn chỉnh tình trạng khai thác trái phép, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quy định việc sử dụng hóa đơn, chứng từ đối với hoạt động mua bán, khai thác cát lòng sông trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Đối với các doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX) được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác cát lòng sông để bán:

- Gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp Giấy phép khai thác cát còn hiệu lực để theo dõi việc thu thuế.

- Khi bán cát cho DN, HTX, hộ kinh doanh (mua để bán lại cho DN, HTX, người tiêu dùng khác), yêu cầu phải có:

+ Hợp đồng mua bán cát lòng sông;

+ Hóa đơn GTGT (hoặc hóa đơn bán hàng) hợp pháp theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và các Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành các Nghị định nêu trên;

+ kê khai, nộp các loại thuế, phí đầy đủ, đúng quy định sau khi đã bán cát.

2. Đối với các DN, HTX, hộ kinh doanh mua cát lòng sông của các DN, HTX được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác cát lòng sông để bán lại cho DN, HTX, người tiêu dùng khác, yêu cầu phải có:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có đăng ký hoạt động mua bán cát lòng sông) hợp lệ;

- Hợp đồng mua bán cát lòng sông giữa DN, HTX được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác cát lòng sông với DN, HTX, hộ kinh doanh mua cát để bán;

- Hợp đồng giữa DN, HTX, hộ kinh doanh mua cát bán lại với DN, HTX, người tiêu dùng khác;

- Hóa đơn GTGT (hoặc hóa đơn bán hàng) hợp pháp của DN, HTX, hộ kinh doanh (bên mua cát về bán lại) theo quy định của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

- Hóa đơn GTGT (hoặc hóa đơn bán hàng) hợp pháp của DN, HTX được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác cát lòng sông để bán xuất cho DN, HTX, hộ kinh doanh để chứng minh là mua cát lòng sông để bán lại;

- Biên lai thuế GTGT, TNCN hợp lệ, biên lai phí đã nộp hợp lệ (đối với hộ kinh doanh).

- Đối với các trường hợp mua đi bán lại cát lòng sông phải có hóa đơn hợp pháp để chứng minh cho nguồn gốc của hàng hóa.

3. Đối với DN, HTX, cá nhân được cấp phép khai thác mỏ cát lòng sông chuyển nhượng lại toàn bộ mỏ cát cho DN, HTX, cá nhân khác để khai thác bán ra:

3.1. Đối với DN, HTX, cá nhân được cấp phép khai thác cát lòng sông chuyển nhượng lại mỏ cát, yêu cầu phải có:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có đăng ký hoạt động khai thác cát lòng sông) hợp lệ;

- Giấy phép khai thác mỏ cát được cơ quan có thẩm quyền cấp; gửi cơ quan thuế để theo dõi thu thuế khi chuyển nhượng mỏ cát;

- Hợp đồng chuyển nhượng mỏ cát với DN, HTX, cá nhân nhận chuyển nhượng mỏ cát để khai thác;

- Hóa đơn hợp pháp xuất cho DN, HTX, cá nhân bên mua mỏ cát để khai thác;

- kê khai, nộp các loại thuế, phí đầy đủ, đúng quy định sau khi đã chuyển nhượng mỏ cát.

3.2. Đối với DN, HTX, cá nhân nhận chuyển nhượng mỏ cát để khai thác bán lại cho DN, HTX, cá nhân khác, yêu cầu phải có:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có đăng ký hoạt động mua bán, khai thác cát lòng sông) hợp lệ;

- Giấy phép khai thác mỏ cát (của bên chuyển nhượng mỏ cát được cấp phép giao lại);

- Hợp đồng chuyển nhượng mỏ cát với DN, HTX, cá nhân có mỏ cát được cấp phép khai thác;

- Hóa đơn hợp pháp mua mỏ cát do DN, HTX, cá nhân chuyển nhượng mỏ cát cung cấp;

3.3. Việc mua bán cát của DN, HTX, cá nhân sau khi nhận chuyển nhượng mỏ cát thực hiện các bước như quy định tại Khoản 2 nêu trên.

4. Đối với cá nhân, hộ dân hành nghề bơm hút cát

Khi có yêu cầu của cơ quan chức năng kiểm tra phải cung cấp, xuất trình hóa đơn hợp pháp, giấy phép khai thác cát để chứng minh nguồn gốc của khối lượng cát được bơm hút. Nếu không có hóa đơn hợp pháp, giấy phép khai thác cát chứng minh thì bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Đối với việc vận chuyển cát lòng sông

Các phương tiện đường thủy, đường bộ vận chuyển cát lòng sông; các loại ghe, xà lan bơm hút cát khi lưu thông trên địa bàn tỉnh phải có đầy đủ hợp đồng, hóa đơn hợp pháp kèm theo. Nếu không có hóa đơn, hợp đồng chứng minh thì bị xử lý vi phạm theo quy định.

6. Đối với công trình của các đơn vị, cá nhân khi mua cát lòng sông để san lấp mặt bằng, khi quyết toán công trình phải có:

- Hợp đồng mua bán cát lòng sông với bên bán;
- Hóa đơn, chứng từ hợp pháp do bên bán cung cấp;
- Bản thanh lý hợp đồng mua bán cát sau khi thực hiện xong hợp đồng.

7. Các trường hợp khai thác, mua bán cát lòng sông tại các khoản nêu trên nếu không đảm bảo đúng quy định về thủ tục, hợp đồng, về hóa đơn, chứng từ hợp pháp thì xem như toàn bộ khối lượng cát bị kiểm tra không có nguồn gốc hợp pháp, cơ quan có thẩm quyền xử lý từng hành vi cụ thể theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Hành vi khai thác cát trái phép xử lý theo quy định tại Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; trường hợp tái phạm sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự về “Tội vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên” quy định tại Điều 227 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Hành vi vi phạm về sử dụng hóa đơn xử lý theo quy định tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

- Hành vi trốn thuế, gian lận thuế xử lý theo quy định tại Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về xử phạt VPHC về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Điều 13 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

- Hành vi mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ cát không có nguồn gốc hợp pháp xử lý theo quy định tại Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp giấy phép khai thác mỏ cát lòng sông của các tổ chức, cá nhân còn hiệu lực (kể cả số Giấy phép cấp cho tổ chức, cá nhân được cấp phép nhưng không trực tiếp khai thác mà bán

mở cát cho tổ chức, cá nhân khác để khai thác) cho Cục thuế tỉnh để thực hiện đưa vào quản lý thu thuế và xử lý việc trốn thuế, gian lận thuế.

9. Công văn này thay thế Công văn số 3431/UBND-TCĐT ngày 24/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định về sử dụng hóa đơn, chứng từ trong mua bán cát lòng sông trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chi cục Quản lý thị trường tỉnh; Chi cục thuế các huyện, thành phố (có trách nhiệm thông báo cho các DN, HTX, cơ sở và hộ kinh doanh khai thác, mua bán cát lòng sông) triển khai thực hiện tốt nội dung chỉ đạo tại Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Chánh, Phó Vp UBND tỉnh;
- Phòng TCĐT, KT, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng

Cao Văn Trọng